

TUẦN 16

Tiết 1: Chào cờ tuần 16

Tiết 2: Âm nhạc

Tiết 3: Toán

LUYỆN TẬP CHUNG

TCT: 76

I. Mục tiêu:

- Biết làm tính và giải bài toán có hai phép tính.
- Bài tập cần làm: Bài 1, 2, 3, 4 (cột 1, 2, 4).
- HS khá giỏi: Yêu thích học toán làm tốt bài 4.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bộ đồ dùng học toán.

III. Hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS																
1. Ôn định: Hát.	- HS hát.																
2. Bài cũ:	- Lớp theo dõi. - HS lắng nghe.																
- KT vở BT 1 số HS. - GV nhận xét đánh giá.																	
3. Bài mới:	- HS nhắc lại tên bài.																
- Giới thiệu bài: - Luyện tập chung.																	
Bài 1:																	
- Gọi 1 HS nêu yêu cầu BT. - Y/c 3 HS lên bảng đặt tính và tính. - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở. - Yêu cầu lớp đổi chỗ vở chừa bài. - GV nhận xét đánh giá.	1 HS nêu yêu cầu bài. 3 HS lên bảng làm. Cả lớp làm bài vào vở. HS đổi chỗ vở chừa bài nhau. HS nhận xét bài bạn.																
Bài 2:																	
- Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập. - Gọi 3 HS lên bảng giải bài.	Bài 2: 1 HS nêu bài toán. 3 HS lên bảng làm, lớp bổ sung. <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="text-align: center;">684</td> <td style="border-left: 1px solid black; border-right: 1px solid black; padding: 0 5px;">6</td> <td style="text-align: center;">845</td> <td style="border-left: 1px solid black; border-right: 1px solid black; padding: 0 5px;">7</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">08</td> <td style="border-left: 1px solid black; border-right: 1px solid black; padding: 0 5px;">114</td> <td style="text-align: center;">14</td> <td style="border-left: 1px solid black; border-right: 1px solid black; padding: 0 5px;">120</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">24</td> <td style="border-left: 1px solid black; border-right: 1px solid black; padding: 0 5px;">05</td> <td style="text-align: center;">05</td> <td style="border-left: 1px solid black; border-right: 1px solid black; padding: 0 5px;">5</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">0</td> <td></td> <td style="text-align: center;">5</td> <td></td> </tr> </table>	684	6	845	7	08	114	14	120	24	05	05	5	0		5	
684	6	845	7														
08	114	14	120														
24	05	05	5														
0		5															
- Yêu cầu cả lớp làm bài tập. - GV nhận xét bài làm của HS.	- Cả lớp thực hiện vào vở. - HS nhận xét bạn.																
Bài 3																	
- Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập. - Lớp đọc thầm. - Yêu cầu lớp thực hiện vào vở. - Gọi 1 HS lên bảng giải.	Bài 3 1 HS nêu yêu cầu bài tập. Nêu dự kiến và yêu cầu đề bài. Lớp làm vào vở. 1 HS lên bảng giải, lớp bổ sung.																
	Giải																
	Số máy bơm đã bán là: $36 : 9 = 4 \text{ (cái)}$																
	Số máy bơm còn lại: $36 - 4 = 32 \text{ (cái)}$																
	Đáp Số: 32 máy bơm																
- GV nhận xét đánh giá.	- HS nhận xét bạn.																

<p>Bài 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập. - Lớp đọc thầm. - Yêu cầu lớp thực hiện vào vở. - Gọi 2 HS lên bảng giải. <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, chốt lại lời giải đúng. <p>4. Củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét đánh giá tiết học. <p>5. Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dặn HS về nhà xem lại bài tập. 	<p>Bài 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1 HS nêu yêu cầu bài tập. Cả lớp làm vào vở bài tập. 1 HS lên bảng làm bài, lớp bổ sung Số đã cho 8 thêm 4 đơn vị: $(8 + 4 = 12)$ Số đã cho 8 gấp 4 lần: $(8 \times 4 = 32)$ Số đã cho 8 bớt 4 đơn vị: $(8 - 4 = 4)$ Số đã cho 8 giảm 4 lần: $(8 : 4 = 2)$ HS lắng nghe sửa sai (nếu có). <ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. <ul style="list-style-type: none"> - HS về nhà học và xem lại bài tập.
--	---

Tiết 4+5: Tập đọc + Kể chuyện

ĐÔI BẠN

TCT: 46+47

I. Mục tiêu:

Tập đọc:

- Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dân chuyện với lời các nhân vật.
- Hiểu ý nghĩa: Chuyện ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của người dân làng quê sẵn sàng giúp đỡ người khác và lòng thủy chung của người thành phố với những người giúp đỡ mình lúc khó khăn, gian khổ.

Kể chuyện:

- Dựa vào gợi ý kể lại từng đoạn câu chuyện.
- HS K-G kể lại được toàn bộ câu chuyện.

II. Đồ dùng dạy học:

- Tranh minh họa bài tập đọc.
- Bảng phụ ghi nội dung cần luyện đọc.

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ôn định : Hát	- HS hát.
2. Kiểm tra bài cũ:	
- Gọi 3 HS đọc bài "Nhà rông ở Tây Nguyên".	3 HS đọc bài - trả lời câu hỏi.
- Nhà rông thường dùng để làm gì?	- Cả lớp theo dõi nhận xét.
- GV nhận xét.	- HS biểu dương bạn (vỗ tay).
3. Bài mới:	
Tập đọc	
HĐ1: - GTB: Đôi bạn.	- HS nhắc lại tên bài.
GV đọc toàn bài:	- Lớp lắng nghe GV đọc mẫu.
HĐ2: - Hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ.	
- Đọc diễn cảm toàn bài.	- HS nối tiếp nhau đọc từng câu.
- Hướng dẫn luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ.	- Luyện phát âm các từ khó.
- Yêu cầu HS đọc nối tiếp từng câu.	
- Sửa lỗi phát âm cho HS.	

<ul style="list-style-type: none"> - Gọi 3 HS đọc tiếp nối nhau 3 đoạn trong bài. - Nhắc nhớ ngắt nghỉ hơi đúng, đọc đoạn văn với giọng thích hợp. - Kết hợp giải thích các từ khó trong SGK (sơ tán, tuyệt vọng...). - Yêu cầu đọc từng đoạn trong nhóm. - Yêu cầu HS đọc đồng thanh đoạn 1. - Y/c 2HS đọc nối tiếp nhau đoạn 2 và 3. <p>HĐ3: - Hướng dẫn HS tìm hiểu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu 1 HS đọc đoạn 1, cả lớp đọc thầm theo và trả lời câu hỏi: + <i>Thành và Mén quen nhau từ nhỏ khi gia đình Thành sơ tán về quê Mén ở nông thôn.</i> + <i>Có nhiều phố, phố nào nhà cửa cũng san sát cái cao cái thấp không giống nhà ở quê.</i> - Yêu cầu 1 HS đọc thành tiếng đoạn 2 cả lớp đọc thầm theo và TLCH: + <i>Ở công viên có những trò chơi gì?</i> + <i>Ở công viên Mén đã có hành động gì đáng khen?</i> + <i>Qua hành động này, em thấy Mén có đức tính gì đáng quý?</i> - Gọi 1 HS đọc đoạn 3 cả lớp theo dõi đọc thầm theo và trả lời câu hỏi. + <i>Em hiểu câu nói của người bố như thế nào?</i> + <i>Tìm những chi tiết nói lên tình cảm thủy chung của gia đình Thành đối với người đã giúp đỡ mình?</i> <p>HĐ4: - Luyện đọc lại</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc diễn cảm đoạn 2 và 3. - Hướng dẫn đọc đúng bài văn. - Gọi lần lượt 3 HS thi đọc diễn cảm đoạn văn. - Gọi 1HS đọc lại cả bài. - GV nhận xét, tuyên dương. <p style="text-align: center;">Kể chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> + GV nêu yêu cầu: <p>Bài tập 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mở bảng phụ đã ghi sẵn trước gợi ý HS nhìn tranh và câu hỏi gợi ý để kể từng 	<ul style="list-style-type: none"> 3 HS nối tiếp nhau đọc từng đoạn trong bài. <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu nghĩa các từ ở mục chú giải. - Lớp đọc từng đoạn trong nhóm. - Đọc đồng thanh đoạn 1 của bài. - 2 HS đọc lại cả đoạn 2 và 3. <p>1 HS đọc đoạn 1, lớp đọc thầm theo và trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Thành và Mén quen nhau từ nhỏ khi gia đình Thành sơ tán về quê Mén ở nông thôn.</i> + <i>Có nhiều phố, phố nào nhà cửa cũng san sát cái cao cái thấp không giống nhà ở quê.</i> 1 HS đọc đoạn 2, cả lớp theo dõi và trả lời: + <i>Ở công viên có cầu trượt, đu quay.</i> + <i>Nghe tiếng círu, Mén liền lao xuống ao círu một em bé đang vùng vẫy tuyệt vọng.</i> + <i>Mén rất dũng cảm, sẵn sàng giúp đỡ người khác, không sợ nguy hiểm đến tính mạng.</i> 1 HS đọc đoạn 3, cả lớp đọc thầm. <ul style="list-style-type: none"> + <i>Ca ngợi những người sống ở làng quê rất tốt bụng, sẵn sàng giúp đỡ người khác...</i> + <i>Tuy đã về thị trấn nhưng vẫn nhớ gia đình Mén ba Thành đón Mén ra thị xã chơi...</i> <p>Lớp lắng nghe GV đọc mẫu.</p> <p>3 HS lên thi đọc diễn cảm đoạn văn.</p> <p>1 HS đọc lại cả bài.</p> <p>HS bình chọn bạn đọc hay nhất.</p> <p>Quan sát các câu hỏi gợi ý và các bức tranh để nắm được nội dung từng đoạn của câu chuyện.</p>
---	--

<p>đoạn .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS khá kể mẫu một đoạn câu chuyện dựa theo bức tranh minh họa. - Mời từng cặp HS lên kể. - Gọi 3 HS tiếp nối nhau tập kể 3 đoạn câu chuyện trước lớp. - Yêu cầu 1 HS kể lại cả câu chuyện - GV nhận xét tuyên dương HS kể hay nhất. <p>4. Cứng cỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua câu chuyện em có cảm nghĩ gì? - GV nhận xét đánh giá tiết học. <p>5. Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dặn HS về nhà tập kể lại câu chuyện, học bài xem trước bài “Về quê ngoại”. 	<p>1 HS khá nhìn tranh minh họa kể mẫu đoạn 1 câu chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần lượt mỗi lần 3 HS kể nối tiếp 3 đoạn của câu chuyện cho lớp nghe. - 1 HS kể lại câu chuyện trước lớp. - HS nhận xét bạn kể hay nhất. <p>- HS lần lượt nêu lên cảm nghĩ của mình về câu chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. - HS về nhà tập kể lại câu chuyện, học bài xem trước bài “Về quê ngoại”.
--	--

Tiết 1: Thể dục (Gv chuyên)

Tiết 2: Toán

LÀM QUEN VỚI BIỂU THỨC

TCT: 77

I. Mục tiêu:

- Làm quen với biểu thức và giá trị của biểu thức.
- Biết tính giá trị của biểu thức đơn giản.
- Bài tập cần làm: Bài 1, 2.
- GDHS cần thận trong khi làm toán.

II. Đồ dùng dạy học;

- Bảng phụ ghi sẵn nội dung bài tập 3.

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ôn định: - Hát.	- HS hát.
2. Bài cũ:	2 HS lên bảng đặt tính rồi tính:
- Gọi 2 HS lên bảng làm: 684:6; 845:7	- HS khác nhận xét bạn.
- GV nhận xét.	
3. Bài mới:	- HS nhắc lại tên bài.
- GTB:-Làm quen với biểu thức.	
HĐ 1: - Cho HS làm quen với biểu thức:	- Lắng nghe.
- Ghi bảng: $126 + 51$ và giới thiệu:	- Nhắc lại: "Biểu thức $126 + 51$ "
Đây là biểu thức 126 cộng 51 .	- Đọc: "Biểu thức $126 + 51$ ".
- Ghi bảng: $62 - 11$; đọc: biểu thức 62 trừ 11 .	+ Ta có biểu thức 13 nhân 3 .
- Viết tiếp: 13×3 Ta có biểu thức nào?	- HS nêu ví dụ, lớp nhận xét bổ sung.
- Tương tự như vậy, giới thiệu các biểu thức:	
$84 : 4$; $125 + 10 - 4$; $45 : 5 + 7$	
* Giá trị của biểu thức: Xét biểu thức:	
$126 + 51$. Hãy tính kết quả của biểu thức:	- HS tính: $126 + 51 = 177$.
$126 + 51 = ?$	